

Số: /DBQG

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2019

**BẢN TIN CẬP NHẬT VỀ HIỆN TƯỢNG ENSO  
VÀ NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỪ THÁNG 6 ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2019**

**1. DIỄN BIẾN HIỆN TƯỢNG ENSO VÀ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ  
01/4 ĐẾN NỬA ĐẦU THÁNG 5/2019**

**1.1. Hiện tượng ENSO**

Hiện tại, ENSO đang duy trì trạng thái *El Nino yếu* với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO 3.4 ở mức  $+0,9^{\circ}\text{C}$  vào tuần đầu tháng 5/2019 (trương đương so với tuần đầu tháng 4/2019).

**1.2. Khí tượng**

Nhiệt độ trung bình tháng 4/2019 trên cả nước phổ biến cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ. Trong đó, khu vực Bắc Bộ, Bắc và Trung Trung Bộ cao hơn TBNN phổ biến từ  $2,0-3,0^{\circ}\text{C}$ ; riêng tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Bình cao hơn từ  $3,0-4,0^{\circ}\text{C}$ ; các khu vực khác nhiệt độ trung bình tháng cao hơn từ  $0,5-1,5^{\circ}\text{C}$  so với TBNN cùng thời kỳ.

Từ tháng 04 đến nửa đầu tháng 5/2019, đã xuất hiện 04 đợt không khí lạnh (KKL) vào các 01/4, 29/4, 06/5, 09/5. Phần lớn các đợt KKL không mạnh, chỉ gây gió Đông Bắc cấp 5 trên khu vực Vịnh Bắc Bộ.

Từ tháng 4 đến nửa đầu tháng 5 đã xảy ra các đợt nắng nóng như sau: Từ ngày 09-11/4, nắng nóng xảy ra tại khu Tây Bắc Bắc Bộ và Trung Bộ, từ ngày 18-22/4 nắng nóng xảy ra Bắc Bộ và Trung Bộ, sau giảm ở khu vực phía Đông Bắc Bộ nhưng vẫn duy trì ở phía Tây Bắc Bộ và Trung Bộ đến ngày 30/4. Trong đợt nắng nóng này, ở các tỉnh miền Trung xảy ra nắng nóng gay gắt trên diện rộng với nhiệt độ cao nhất phổ biến từ  $37,0-40,0^{\circ}\text{C}$ , một số nơi còn có nhiệt độ trên  $41,0^{\circ}\text{C}$  như: Con Cuông (Nghệ An)  $42,0^{\circ}\text{C}$ , Quỳnh Châu (Nghệ An)  $41,3^{\circ}\text{C}$ , Tương Dương (Nghệ An)  $42,0^{\circ}\text{C}$ , Tây Hiếu (Nghệ An)  $42,2^{\circ}\text{C}$ , Đô Lương (Nghệ An)  $41,5^{\circ}\text{C}$ , Hương Khê (Hà Tĩnh)  $43,4^{\circ}\text{C}$  (cao nhất từ trước đến nay ở Việt Nam), Tuyên Hóa (Quảng Bình)  $43,0^{\circ}\text{C}$  (cao hơn mức kỷ lục cũ  $41,3^{\circ}\text{C}$  đã quan trắc được vào năm 2007). Sang tháng 5/2019, nắng nóng xảy ra từ ngày 04-13/5 ở khu Tây Bắc Bắc Bộ và từ 05-07/5 tại Trung Bộ. Trong tháng 4/2019, khu vực Nam Bộ xảy ra nhiều ngày nắng nóng, đặc biệt từ ngày 10-27/4 nắng nóng đã xảy ra diện rộng. Trong tháng 5/2019, khu vực Nam Bộ tiếp tục có nắng nóng diện rộng từ 01-08/5. Khu vực Bắc Tây Nguyên, nắng nóng xảy ra từ 20-30/4.

Tổng lượng mưa (TLM) tháng 4 phổ biến thấp hơn từ 40-80%, riêng một số nơi thuộc Đông Bắc và Đồng bằng Bắc Bộ TLM đạt 150-220 mm cao gấp đôi so với TBNN.

Trong nửa đầu tháng 5, mưa xảy ra nhiều ngày ở Bắc Bộ, đáng lưu ý từ 06-07/5, do ảnh hưởng của không khí lạnh yếu, ngày 09/5 KKL tăng cường bổ sung kết hợp với rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ nên khu vực đã có mưa, có nơi mưa vừa, mưa to như: Bắc Yên (Sơn La) 123mm, Bắc Quang (Hà Giang) 280mm, Nguyên Bình (Cao Bằng) 79mm,... Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ từ ngày 08-12/5 do ảnh hưởng kết hợp của rìa nam rãnh áp thấp và gió mùa Tây Nam nên đã xuất hiện mưa vừa, mưa to như: Đắk Tô (Kom Tum) 115mm, An Khê (Gia Lai) 107mm, Đắc Nông 98mm, Liên Khương (Lâm Đồng) 201mm, Phước Long (Bình Phước) 120mm,...

Mùa mưa năm 2019 ở đa số các trạm thuộc khu vực Tây Nguyên bắt đầu xuất hiện vào khoảng ngày 02/5 (muộn hơn TBNN); khu vực Nam Bộ, mùa mưa xuất hiện vào khoảng ngày 08/5 (trương đương so với TBNN).

### **1.3. Thủy văn**

#### *Khu vực Bắc Bộ:*

Trong tháng 4, nguồn nước đến các hồ chứa lớn trên hệ thống sông Hồng (hồ Sơn La, Hòa Bình, Tuyên Quang) phổ biến ở mức cao hơn TBNN từ 70%-300%; nguồn nước đến sông Thao và sông Lô nhỏ hơn TBNN từ 40-74%; trên sông Hồng lớn hơn TBNN khoảng 70%. Đến nửa đầu tháng 5, nguồn nước đến các hồ chứa này ở mức xấp xỉ TBNN, riêng hồ Hòa Bình cao hơn TBNN khoảng 40%; nguồn nước trên sông Thao và sông Lô vẫn thiếu hụt so với TBNN từ 60-70%, nguồn nước sông Hồng cao hơn TBNN khoảng 24%.

Tính đến nửa đầu tháng 5/2019, tổng dung tích 5 hồ chứa thủy điện lớn khu vực Bắc Bộ (Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang) thấp hơn cùng kỳ 2018 khoảng 1,99 tỷ m<sup>3</sup>.

#### *Khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên:*

Từ tháng 4 đến nửa đầu tháng 5, mực nước trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm và theo xu thế xuống dần. Mực nước trên một số sông ở Trung Bộ đã xuống thấp nhất trong chuỗi quan trắc cùng kỳ: Trên sông Cả (Nghệ An) tại trạm Nam Đàn -0,45m (15h/12/4), sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) tại trạm Trà Khúc 0,04m (07h/16/4), sông Kôn tại Bình Nghi 12,91m (19h/10/4) và trên sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) tại Đồng Trăng 2,47m (19h/30/4).

Lượng dòng chảy trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 15-60%; các sông ở Nghệ An, Bình Định đến Ninh Thuận ở mức thấp hơn từ 65-90%. Đặc biệt các sông ở Quảng Nam đến bắc Bình Thuận ở mức cao hơn từ 5-30%.

*Tình hình hồ chứa (tính đến ngày 14/5):*

Dung tích phần lớn các hồ chứa thủy lợi vừa và lớn từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên Huế đạt từ 40-70% dung tích thiết kế (DTTK); các hồ từ Đà Nẵng đến Bình Thuận đạt từ 40-80% DTTK; các hồ ở Tây Nguyên đạt từ 30-56% DTTK. Mức nước các hồ thủy điện Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên thấp hơn mức nước dâng bình thường (MNDBT) từ 1-5,5m; một số hồ thấp hơn MNDBT từ 6-15,0m như: Hỏa Na, Trung Sơn, Bình Điền, Hương Điền, A Vương, Sông Bung 4, Ayun Hạ, Trà Xom, Ialy, Đại Ninh, Đơn Dương, Đồng Nai 2, Đồng Nai 3, Đăk R’Tih; các hồ thấp hơn từ 16-29m như Cửa Đạt, Bản Vẽ, Sông Tranh 2, Ka Năk, Buôn Tua Srah, Thác Mơ, Hàm Thuận.

*Khu vực Nam Bộ:*

Mức nước thượng nguồn sông Mê Công biến đổi chậm, mức nước trung, thượng lưu sông Mê Công đang ở mức cao hơn TBNN từ 1,0-3,0m, hạ lưu sông Mê Công cao hơn TBNN từ 0,5-1,5m. Lưu lượng tại Kratie cao hơn so với TBNN khoảng 50-70% và thấp hơn cùng kỳ năm 2018 khoảng 10-20%.

Hiện tại, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,3-0,45m.

Tình hình xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long đang giảm dần và ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2018.

#### **1.4. Hải văn**

Đây là giai đoạn không có các hiện tượng hải văn nguy hiểm, mức nước các khu vực ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều, độ cao sóng trên các vùng biển phổ yếu cao từ 0,5-1,5m.

## **2. NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ THÁNG 6 ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2019**

### **2.1. Hiện tượng ENSO**

Theo các kết quả dự báo mới nhất hiện tượng ENSO được dự báo sẽ duy trì trạng thái ***ElNino yếu*** từ nay đến khoảng tháng 7-8 năm 2019 với xác suất khoảng 65%, sau đó, nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 có xu hướng giảm dần và ENSO có khả năng trở về trạng thái trung tính vào những tháng đầu năm 2020. Nhiều khả năng El Nino năm 2018-2019 sẽ có cường độ yếu và không kéo dài.

### **2.2. Bão/ATNĐ và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm**

Mùa bão năm 2019 trên khu vực Biển Đông có xu hướng hoạt động muộn hơn so với TBNN. Dự báo số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta trong năm 2019 có khả năng ít hơn so với TBNN, cụ thể: Có khả năng xuất hiện khoảng 10-12 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và trong đó có khoảng 4-5 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền. Từ tháng 6 đến tháng 8, có khả năng xuất hiện một số nhiễu động và xoáy thuận nhiệt đới trên khu vực Bắc Biển Đông và có thể ảnh hưởng

đến các tỉnh miền Bắc; sau đó, bão và ATNĐ có khả năng ảnh hưởng chủ yếu đến khu vực Trung Bộ. Số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên Biển Đông thấp hơn so với TBNN nhưng cần đề phòng khả năng xuất hiện của những cơn bão mạnh và có quỹ đạo phức tạp.

Trên phạm vi toàn quốc tiếp tục đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá.

### **2.3. Nhiệt độ và nắng nóng**

Các tỉnh Bắc Bộ từ tháng 6-11/2019, nhiệt độ phổ biến cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0<sup>0</sup>C. Khu vực Trung Bộ nhiệt độ từ tháng 6-7/2019 cao hơn từ 0,5-1,0<sup>0</sup>C so với TBNN, các tháng khác phổ biến xấp xỉ so với TBNN. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ từ tháng 6-11/2019 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ.

Các đợt nắng nóng có khả năng tập trung từ nửa cuối tháng 5-6 ở phía Đông Bắc Bộ, từ nửa cuối tháng 5-8 tại khu vực Bắc và Trung Trung Bộ.

### **2.4. Lượng mưa**

*Khu vực Bắc Bộ:*

Khoảng ngày 19-20/5 do ảnh hưởng của rãnh áp thấp bị nén bởi KKL nên khu vực Bắc Bộ và Thanh Hóa có thể xuất hiện một đợt mưa vừa, mưa to với tổng lượng mưa phổ biến từ 40-70 mm, có nơi cao hơn.

Tổng lượng mưa từ tháng 6-7/2019 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Đông Bắc cao hơn từ 10-25% so với TBNN cùng thời kỳ. Trong tháng 8/2019, TLM xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Đồng bằng Bắc Bộ cao hơn từ 10-25% so với TBNN. Tháng 9-10/2019, TLM khu vực phổ biến thấp hơn từ 10-25% so với TBNN. Tháng 11/2019, TLM khu vực phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng khu vực Tây Bắc và Việt Bắc TLM cao hơn từ 15-30%.

*Khu vực Trung Bộ:*

Tổng lượng mưa trong tháng 6-9/2019 phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ. Riêng tháng 8/2019, khu vực Bắc Trung Bộ phổ biến cao hơn từ 10-25% so với TBNN, khu vực Nam Trung Bộ phổ biến thấp hơn từ 10-25% so với TBNN. Từ tháng 10-11/2019 phổ biến thấp hơn từ 10-25% so với TBNN. Riêng khu vực Bắc Trung Bộ vào tháng 11/2019 phổ biến xấp xỉ so với TBNN.

*Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ:*

Tây Nguyên và Nam Bộ: TLM từ tháng 6-9/2019 phổ biến xấp xỉ so với TBNN, riêng Nam Bộ TLM trong tháng 8 cao hơn từ 10-25% so với TBNN. Trong tháng 10,11/2019 tại khu vực Tây Nguyên thấp hơn 10-25% so với TBNN, tại khu vực Nam Bộ phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ.

### **2.5. Thủy văn**

*Bắc Bộ:*

Từ nửa cuối tháng 5 đến tháng 6/2019, nguồn nước so với TBNN ở các khu vực Tây Bắc, Việt Bắc và Đồng bằng Bắc Bộ phổ biến xấp xỉ TBNN; riêng khu vực Đông Bắc cao hơn từ 10-30%.

Từ 19-22/5, trên các sông suối ở khu vực Bắc Bộ có khả năng xảy ra một đợt lũ tiểu mãn với biên độ lũ lên ở thượng lưu khoảng từ 2-4m, ở hạ lưu từ 1-2 m.

Từ tháng 6-8/2019, trên các sông suối khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện nhiều đợt lũ, đỉnh lũ các sông ở mức BĐ1-BĐ2, các sông suối nhỏ trên BĐ3. Lũ quét và sạt lở đất có khả năng xuất hiện sớm ngay từ các tháng đầu mùa mưa lũ, nhiều đợt lũ quét và sạt lở đất tập trung tại vùng núi phía Tây Bắc. Nguồn nước khu vực Tây Bắc và Việt Bắc ở mức xấp xỉ TBNN; khu vực Đông Bắc phổ biến thiếu hụt từ 20-30%; khu vực Đồng bằng Bắc Bộ hạ lưu sông Hồng thiếu hụt từ 10-30%.

*Trung Bộ, Tây Nguyên:*

Trong nửa cuối tháng 5/2019, trên các sông ở Thanh Hóa, khu vực Tây Nguyên xuất hiện 01 đợt dao động.

Trong tháng 6/2019, mực nước trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm. Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-55%; các sông ở Nghệ An, Bình Định đến Ninh Thuận thấp hơn từ 65-90%; các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN từ 10-20%.

Trong các tháng 7-8/2019, dòng chảy trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh và khu vực Tây Nguyên có xu thế tăng dần; các sông khác ở Trung, Nam Trung Bộ biến đổi chậm. Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-35%; các sông ở Nghệ An và sông Cái Nha Trang thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 50-85%; riêng các sông ở Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Nam và Quảng Ngãi ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN cùng kỳ từ 10-15%.

Mùa khô 2019 ở các tỉnh ven biển Trung, Nam Trung Bộ khả năng kéo dài tới tháng 8-9/2019, nguy cơ cao xảy ra khô hạn, thiếu nước cục bộ, xâm nhập mặn vùng cửa sông tại các tỉnh thuộc khu vực Trung, Nam Trung Bộ. Trên một số sông thuộc Trung Bộ có khả năng xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc.

Mùa lũ năm 2019 trên các sông ở khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên phù hợp quy luật hàng năm, đỉnh lũ năm 2019 trên các sông có khả năng như sau:

Các sông ở Thanh Hóa ở mức báo động BĐ1-BĐ2, xấp xỉ đỉnh lũ TBNN; các sông từ Nghệ An đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên ở mức BĐ2 – BĐ3, tương đương TBNN; trên một số sông suối nhỏ và thượng lưu các sông vẫn có khả năng xuất hiện lũ lớn.

*Nam Bộ:*

Từ cuối tháng 5-6/2019, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn Mê Công ở mức cao hơn so với TBNN từ 20-50%. Tháng 7 và 8, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn Mê Công ở mức thấp hơn so với TBNN từ 10-20%. Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN từ 0,1-0,2m.

Trong mùa lũ 2019, ít có khả năng xuất hiện lũ sớm ở đầu nguồn sông Cửu Long. Đỉnh lũ năm ở đầu nguồn sông Cửu Long ở mức BĐ1-BĐ2, thấp hơn đỉnh lũ TBNN. Tuy ít có khả năng xuất hiện lũ lớn, nhưng tiềm ẩn nguy cơ cường suất lũ lên nhanh hơn bình thường do tác động điều tiết dòng chảy từ thượng lưu.

## **2.6. Hải văn**

Mực nước ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều và ở mức TBNN so với cùng kỳ. Ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ ít có khả năng xuất hiện những đợt triều cường cao, trong khi đó, nguy cơ xuất hiện nước dâng do bão chủ yếu tập trung tại ven biển Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ trong tháng 8-11/2019. Sóng lớn chủ yếu xuất hiện trong khu vực ảnh hưởng của bão/ATNĐ và do hoạt động của gió mùa Tây Nam ở khu vực Nam Biển Đông.

Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa chính thức tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 6 năm 2019.

### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UBQGUPSC thiên tai&TKCN;
- Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH; Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, ĐBKH. ĐH.45

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Phúc Lâm**